

Bản án số: 55/2020/HNGĐ-ST
Ngày: 14-5-2020
V/v tranh chấp ly hôn, nuôi con

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHỢ MỚI, TỈNH AN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Hùng

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Hoàng Thị Thiện Lai;
2. Bà Phan Thị Nga.

- Thư ký phiên tòa: Bà Võ Thị Thảo, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang tham gia phiên tòa: Không tham gia.

Trong ngày 14 tháng 5 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: **855/2019/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 12 năm 2019** về tranh chấp ly hôn, chia tài sản khi ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 85/2020/QĐXX-ST ngày 16 tháng 3 năm 2020, giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Bà Phạm Thị Thùy D, sinh năm 1991; địa chỉ: ấp T, xã T1, huyện C, tỉnh An Giang; Có mặt;

2. *Bị đơn:* Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1993; địa chỉ: ấp T, xã T1, huyện C, tỉnh An Giang; Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện, bản tự khai nguyên đơn Phạm Thị Thùy D trình bày: Bà và ông Nguyễn Văn T quen biết tự tìm hiểu nhau và tiến tới hôn nhân, được gia đình đôi bên tổ chức lễ cưới năm 2019, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã T1. Quá trình chung sống hạnh phúc đến ngày 28/11/2019 thì phát sinh mâu thuẫn, ông T đánh và đuổi ra khỏi nhà, mẹ chồng biết chuyện nhưng không khuyên can, thấy không thể duy trì cuộc sống chung nên yêu cầu được ly hôn với ông Nguyễn Văn T. Về con chung: Chưa có; Về tài sản chung: không tranh chấp và về nợ chung: Không có.

Trong quá trình giải quyết vụ án, bị đơn ông Nguyễn Văn T có ý kiến đồng ý ly hôn theo yêu cầu của vợ và khởi kiện phản tố yêu cầu Tòa án phân chia tài sản là 20 chỉ vàng 24Kara loại 9999, chị em của ông cho 04 chỉ vàng 24Kara, khi cưới xong có bán 06 chỉ vàng 24Kara để mua xe Wave (trị giá 19.000.000đồng) cho vợ chạy đi làm (hiện chiếc xe này ông đứng tên và quản lý sử dụng), vợ chồng lấy 03 chỉ vàng bán mua lại 02 sợi dây chuyền vàng 18Kara mỗi người một sợi; mẹ ông là bà Nguyễn Thị L, lấy 04 chỉ vàng 24Kara mua 01 bộ vòng 07 chỉ loại vàng 18Kara, hiện còn lại 11 chỉ vàng 24Kara bà D đang giữ nay yêu cầu bà D chia phần ông được hưởng là 01 chỉ vàng 24Kara, 01 sợi dây chuyền vàng 18Kara, 01 bộ vòng 18 trọng lượng 07 chỉ. Tại phiên tòa ông Nguyễn Văn T xác định đang giữ tài sản chung là chiếc xe Wave và cây tủ cưới.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Bà Phạm Thị Thùy D khởi kiện vụ án tranh chấp về ly hôn với ông Nguyễn Văn T. Ông T có nơi cư trú trên địa bàn huyện C, tỉnh An Giang. Căn cứ vào các Điều 28, 35, 39 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới thụ lý giải quyết là đúng thẩm quyền.

[2] Về nội dung:

[2.1] Về quan hệ hôn nhân: Hôn nhân giữa bà Phạm Thị Thùy D và ông Nguyễn Văn T là hợp pháp vì ông bà có đăng ký kết hôn. Trong cuộc sống chung vợ chồng ông bà mâu thuẫn do bất đồng quan điểm trong cuộc sống, nên thường xuyên xảy ra cự cãi. Xét thấy, bà D yêu cầu ly hôn mà hòa giải tại Tòa án ông T thống nhất ly hôn. Căn cứ Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014, Tòa án công nhận sự thuận tình ly hôn của bà D, ông T.

[2.2] Về quan hệ con chung: Không có nên không xét.

[2.3] Về quan hệ tài sản: Bà Phạm Thị Thùy D khởi kiện không yêu cầu tòa án giải quyết về phần tài sản; ông Nguyễn Văn T phản tố yêu cầu được chia tài sản là 20 chỉ vàng 24Kara loại 9999, chị em của ông cho 04 chỉ vàng 24Kara, khi cưới xong có bán 06 chỉ vàng 24Kara để mua xe Wave (trị giá 19.000.000đồng) cho vợ chạy đi làm (hiện chiếc xe này ông đứng tên và quản lý sử dụng), vợ chồng lấy 03 chỉ vàng bán mua lại 02 sợi dây chuyền vàng 18Kara mỗi người một sợi; mẹ ông là bà Nguyễn Thị L, lấy 04 chỉ vàng 24Kara mua 01 bộ vòng 07 chỉ loại vàng 18Kara, hiện còn lại 11 chỉ vàng 24Kara bà D đang giữ nay yêu cầu bà D chia phần ông được hưởng là 01 chỉ vàng 24Kara, 01 sợi dây chuyền vàng 18Kara, 01 bộ vòng 18 trọng lượng 07 chỉ; bà D xác định chiều tối ngày 28/11/2019, ông T gây chuyện rồi đánh bà, đuổi ra khỏi nhà, mẹ chồng biết chuyện không khuyên can mà cũng đuổi không cho lấy xe đi, không cho lấy đồ đạc gì theo, bà không biết nữ trang ngày cưới còn hay không; ông T tự khai mẹ chồng đã bán 04 chỉ vàng cưới để mua bộ vòng cho bà đeo, thực tế bà không biết việc này. Bà không giữ vàng cưới, không được quản lý, không được hỏi ý

kiến về vàng cưới. Ngoài ra, khi về làm dâu nhà chồng bà có đem theo cây tử áo, bà xin lấy lại làm kỷ niệm mà gia đình chồng cũng không cho đem đi nên cũng bỏ luôn không dám tranh chấp. Các đương sự có lời khai mâu thuẫn với nhau, qua đối chất lời khai đã có cơ sở xác định hiện tại tài sản chung của vợ chồng hiện có là chiếc xe Wave và cây tử áo ông T đang giữ, các tài sản này các đương sự không tranh chấp nên không xét; đối với yêu cầu chia tài sản chung của ông T, vào thời điểm bà D đi ra khỏi nhà chồng không có mang theo tài sản; ông T không chứng minh được vợ chồng còn có tài sản chung theo đơn khởi kiện nên không có cơ sở để chấp nhận yêu cầu phân chia tài sản chung.

[2.4] Về nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xét đến.

[3] Về án phí: Đương sự phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Các Điều 28, 35, 39, 147 và 273 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Phạm Thị Thùy D, không chấp nhận yêu cầu phản tố của ông Nguyễn Văn T.

1) Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Phạm Thị Thùy D với ông Nguyễn Văn T. Giấy chứng nhận kết hôn số 125/2019 ngày 28/8/2019 do Ủy ban nhân dân xã T1, huyện C, tỉnh An Giang cấp, không còn giá trị pháp lý.

2) Về quan hệ con chung: Không có.

3) Về quan hệ tài sản chung: Không chấp nhận yêu cầu của ông Nguyễn Văn T yêu cầu được hưởng là 01 chỉ vàng 24Kara, 01 sợi dây chuyền vàng 18Kara, 01 bộ vòng 18 trọng lượng 07 chỉ.

4) Về nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xét đến.

5) Về án phí: Bà Phạm Thị Thùy D phải chịu án phí hôn nhân sơ thẩm là 300.000đồng (Bằng chữ: Ba trăm nghìn đồng), được khấu trừ vào tiền tạm nộp án phí đã nộp 300.000đồng (Bằng chữ: Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu số 0007632 ngày 12/12/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang. Bà Phạm Thị Thùy D đã nộp đủ; Ông Nguyễn Văn T không phải chịu án phí phân chia tài sản. Ông T được nhận lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp 1.575.000đồng (Bằng chữ: Một triệu năm trăm bảy mươi lăm nghìn đồng) theo biên lai số 0007865 ngày 09/01/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang.

6) Về quyền kháng cáo: Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh An Giang xét xử phúc thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- VKSND H. Chợ Mới;
- TAND tỉnh An Giang;
- Chi cục THADS H. Chợ Mới;
- UBND xã T1, huyện C, tỉnh An Giang;
- Các đương sự;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

Nguyễn Thanh Hùng